

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2017/NQ-HĐND

Bù Đóp, ngày 25 tháng 7 năm 2017.

NGHỊ QUYẾT

ban hành quy chế về quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân
đối với hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP KHÓA IV, KỶ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày
20/11/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Xét tờ trình số 04/TTr-HĐND ngày 28/6/2017 của Thường trực Hội đồng nhân
dân huyện, báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này là Quy chế về quyền và trách
nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với hoạt động giám sát của Hội đồng nhân
dân huyện.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, các
Ban Hội đồng nhân dân huyện, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, các đại biểu
Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm
thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện triển khai, theo dõi, giám sát việc
thực hiện; hàng năm, cùng với việc báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát
của Hội đồng nhân dân huyện (vào kỳ họp giữa năm của năm sau), báo cáo Hội đồng
nhân dân huyện kết quả thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Bù Đóp khóa IV, kỳ họp thứ
Tu thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày thông
qua. /

Nơi nhận:

- TT. HĐND - UBND tỉnh;
- Phòng KTVB (Sở Tư Pháp);
- Trung tâm công báo tỉnh;
- TT.HU - HĐND - UBND - UBMT TQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- HĐND - UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV các khối;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Hà Anh Dũng

QUY CHẾ

**Về quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân
đối với hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện**
(Ban hành kèm nghị quyết số 02.../2017/NQ-HĐND
ngày 2.5. tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này cụ thể hóa các quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các quy định khác của pháp luật về quyền và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đối với hoạt động giám sát của HĐND huyện;

Quy chế này điều chỉnh hoạt động giám sát của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan, tổ chức phối hợp, tham gia hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 2. Thẩm quyền giám sát của Hội đồng nhân dân huyện

Giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện; giám sát hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm soát nhân dân, Chi Cục thi hành án dân sự và Ban của Hội đồng nhân dân huyện; giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân huyện và nghị quyết của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn.

Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện bao gồm: Giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 3. Các hình thức giám sát của Hội đồng nhân dân huyện

1. Giám sát trực tiếp tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân
2. Giám sát thường xuyên đối với việc tuân thủ Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện

3. Thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 4. Chương trình giám sát hàng năm của Hội đồng nhân dân huyện

Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 của năm trước, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và cử tri trên địa bàn huyện gửi đề nghị, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Tại kì họp giữa năm, Hội đồng nhân dân huyện quyết định chương trình giám sát năm sau của Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 5. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong việc thực hiện quyền giám sát

1. Bảo đảm thực hiện theo các nguyên tắc:

- a) Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật;
- b) Bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, hiệu quả;
- c) Không làm cản trở đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

2. Thực hiện chế độ báo cáo:

- a) Hội đồng nhân dân huyện báo cáo về hoạt động giám sát của mình trước cử tri địa phương thông qua phương tiện thông tin đại chúng và hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện;
- b) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm và báo cáo về hoạt động giám sát của mình trước Hội đồng nhân dân huyện;
- c) Ban của Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm và báo cáo về hoạt động giám sát của mình trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- d) Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm và báo cáo về hoạt động giám sát của mình, báo cáo về hoạt động giám sát của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong Tổ với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- đ) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm và báo cáo về hoạt động giám sát của mình trước cử tri tại địa phương thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm về báo cáo, nghị quyết, kết luận, yêu cầu, kiến nghị giám sát của mình.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát

Cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát có các quyền và trách nhiệm theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, các quy định khác của pháp luật có liên quan và quy định của Quy chế này.

Điều 7. Tham gia giám sát của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận có thể được mời tham gia hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan có trách nhiệm tham gia hoạt động giám sát khi có yêu cầu của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN HỮU QUAN VÀ VIỆC BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Mục 1

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 8. Hội đồng nhân dân huyện thực hiện quyền giám sát thông qua các hoạt động

1. Hội đồng nhân dân huyện trực tiếp giám sát tại kì họp thường lệ:

a) Xem xét báo cáo công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Chi Cục thi hành án dân sự huyện;

b) Xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện về kinh tế - xã hội; thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri;

c) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện. Tại kì họp Hội đồng nhân dân huyện, căn cứ vào chương trình kỳ họp, ý kiến, kiến nghị của cử tri, vấn đề xã hội quan tâm và phiếu chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện đề nghị Hội đồng nhân dân huyện quyết định nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn;

d) Xem xét việc trả lời chất vấn của những người bị chất vấn;

đ) Xem xét quyết định của UBND huyện, nghị quyết của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp

luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

2. Hội đồng nhân dân huyện giám sát thường xuyên:

a) Việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện;

b) Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Chi Cục thi hành án dân sự huyện;

c) Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện và nghị quyết của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn trong huyện;

d) Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri và việc thực hiện các kiến nghị của các Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân huyện.

3. Giám sát chuyên đề giữa hai kì họp của Hội đồng nhân dân huyện.

4. Lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân huyện bầu.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của Hội đồng nhân dân huyện

1. Căn cứ vào kết quả giám sát, Hội đồng nhân dân huyện có các quyền sau:

a) Yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện ban hành văn bản để thi hành Hiến pháp, pháp luật và nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện;

b) Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trái với Hiến pháp, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện;

c) Ra nghị quyết về trả lời chất vấn và trách nhiệm của người trả lời chất vấn khi xét thấy cần thiết;

d) Miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Trưởng ban, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện;

đ) Giải tán Hội đồng nhân dân xã, thị trấn trên địa bàn huyện trong trường hợp Hội đồng nhân dân đó làm thiệt hại nghiêm trọng đến lợi ích của Nhân dân.

2. Khi thực hiện giám sát, Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm:

Xây dựng và tổ chức thực hiện Nghị quyết về chương trình giám sát hằng năm theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; trình tự, thủ tục theo quy định của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Mục 2

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 10. Hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện

1. Xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân huyện và nghị quyết của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Khi phát hiện văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện;

b) Theo đề nghị của Ban Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện;

c) Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện;

Khi xét thấy văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có quyền yêu cầu cơ quan ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản; trường hợp cơ quan ban hành văn bản không thực hiện yêu cầu, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

2. Giám sát chuyên đề:

a) Căn cứ vào Chương trình giám sát hàng năm, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định thành lập Đoàn giám sát chuyên đề:

Quyết định thành lập Đoàn giám sát phải xác định rõ đối tượng, phạm vi, nội dung, kế hoạch giám sát, thành phần Đoàn giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát;

Đoàn giám sát do Chủ tịch hoặc một Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện hoặc Ủy viên của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện làm Trưởng đoàn, các thành viên khác gồm đại diện của Ban của Hội đồng nhân dân huyện và một số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, tổ chức thành viên của Mặt trận có thể được mời tham gia Đoàn giám sát;

b) Đoàn giám sát có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

Xây dựng đề cương báo cáo để cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát báo cáo;

Thông báo nội dung, kế hoạch, đề cương báo cáo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định thành lập Đoàn giám sát;

Thông báo chương trình và thành phần Đoàn giám sát chậm nhất là 10 ngày, trước ngày Đoàn làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát;

Thực hiện đúng nội dung, kế hoạch giám sát;

Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát, giải trình vấn đề mà Đoàn giám sát quan tâm;

Xem xét, xác minh, mời chuyên gia tư vấn về vấn đề mà Đoàn giám sát xét thấy cần thiết;

Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì Đoàn giám sát có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý, xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật;

Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát, Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát để Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định;

c) Thường trực Hội đồng nhân dân có trách nhiệm báo cáo Hội đồng nhân dân huyện về hoạt động giám sát giữa hai kì họp;

3. Xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát:

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm xem xét báo cáo trình tự được quy định tại khoản 1 điều 71 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện được gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát;

Trong trường hợp cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét báo cáo kết quả giám sát tại kì họp gần nhất.

4. Xem xét việc trả lời chất vấn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện trong thời gian giữa hai kì họp Hội đồng nhân dân huyện:

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện ghi vấn đề chất vấn, người bị chất vấn vào phiếu chất vấn và gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Căn cứ vào chương trình phiên họp, ý kiến, kiến nghị của cử tri, vấn đề xã hội quan tâm và phiếu chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định nhóm vấn đề chất vấn, người bị chất vấn, thời gian chất vấn;

b) Người bị chất vấn phải trả lời trực tiếp, đầy đủ vào vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đã chất vấn, không được ủy quyền cho người khác trả

lời thay; xác định rõ trách nhiệm, biện pháp và thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập (nếu có);

c) Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không đồng ý với nội dung trả lời chất vấn thì có quyền chất vấn lại để người bị chất vấn trả lời;

d) Những người khác có thể được mời tham dự phiên họp và trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện về vấn đề thuộc trách nhiệm của mình;

đ) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện cho trả lời chất vấn bằng văn bản trong trường hợp sau đây: chất vấn không thuộc nhóm vấn đề chất vấn tại phiên họp; vấn đề chất vấn tại phiên họp nhưng chưa được trả lời tại phiên họp;

e) Người bị chất vấn phải trực tiếp trả lời bằng văn bản. Văn bản trả lời chất vấn được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đã chất vấn và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày chất vấn;

Sau khi nhận được văn bản trả lời chất vấn, nếu đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không đồng ý với nội dung trả lời thì có quyền đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện đưa ra thảo luận tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện hoặc kiến nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét trách nhiệm đối với người bị chất vấn.

5. Tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện:

a) Căn cứ vào Chương trình giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện yêu cầu thành viên của Ủy ban nhân dân huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện trưởng việc kiểm sát nhân dân huyện giải trình và cá nhân có liên quan tham gia giải trình vấn đề mà Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quan tâm;

Việc tổ chức giải trình, nội dung, kế hoạch tổ chức giải trình theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;

Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được mời tham dự và phát biểu ý kiến tại phiên giải trình. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, hoặc có kinh nghiệm, chuyên môn đối với nội dung giải trình có thể được mời tham dự và phát biểu ý kiến tại phiên giải trình;

b) Nội dung, kế hoạch, tổ chức giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện được thông báo cho cá nhân được yêu cầu giải trình chậm nhất là 10 ngày, trước ngày tiến hành phiên giải trình;

c) Phiên giải trình được tổ chức công khai, hay không công khai do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định;

d) Trình tự phiên giải trình được thực hiện theo khoản 4 Điều 72 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

đ) Cơ quan, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; trường hợp không thực hiện hoặc thực

hiện không đầy đủ thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

6. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thi hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo; tổ chức Đoàn giám sát hoặc giao cho các Ban của Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương;

b) Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý, xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; trường hợp không đồng ý với việc giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó thì yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp xem xét, giải quyết;

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày ra quyết định giải quyết.

7. Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri và chuẩn bị báo cáo giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trình Hội đồng nhân dân huyện;

b) Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri. Báo cáo của Ủy ban nhân dân phải được Ban của Hội đồng nhân dân huyện thẩm tra theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;

c) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét báo cáo việc giải quyết kiến nghị cử tri theo trình tự được quy định tại khoản 3 Điều 74 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

d) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng báo cáo giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri và dự thảo nghị quyết về việc giải quyết kiến nghị của cử tri trình Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 11. Quyền và trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện

1. Xây dựng dự kiến Chương trình giám sát hàng năm của Hội đồng nhân dân huyện:

Trên cơ sở đề nghị của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

và kiến nghị của cử tri ở địa phương, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định tại kì họp giữa năm của năm trước;

Căn cứ vào chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân đã được thông qua, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định Chương trình giám sát hàng năm của mình căn cứ vào Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, đề nghị của các Ban Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và ý kiến, kiến nghị của cử tri ở địa phương;

Chậm nhất là 05 ngày, trước ngày khai mạc kì họp cuối năm của Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện đề nghị giám sát đưa vào Chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Đề nghị giám sát phải nêu rõ sự cần thiết, nội dung, phạm vi, đối tượng giám sát;

a) Chương trình giám sát hàng năm được Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày bế mạc kỳ họp cuối năm trước của Hội đồng nhân dân huyện;

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét quyết định Chương trình giám sát hàng năm theo trình tự được quy định tại khoản 2 Điều 67 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

b) Căn cứ vào Chương trình giám sát đã được thông qua, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thực hiện các nội dung trong Chương trình; giao các Ban của Hội đồng nhân dân huyện thực hiện một số nội dung thuộc Chương trình và báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khi cần thiết;

c) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát hàng năm của mình với Hội đồng nhân dân huyện vào kì họp giữa năm của năm sau.

3. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong việc chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát:

a) Xem xét, cho ý kiến về chương trình, nội dung giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân huyện; xem xét kết quả giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân huyện tại kì họp gần nhất;

b) Yêu cầu Ban của Hội đồng nhân dân huyện điều chỉnh kế hoạch giám sát của mình, bảo đảm hoạt động giám sát không bị trùng lặp;

c) Phân công Ban của Hội đồng nhân dân huyện thực hiện một số nội dung thuộc Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;

d) Hàng tháng, tổ chức họp với lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân huyện để phối hợp hoạt động giám sát, đánh giá về tình hình và kết quả hoạt động giám sát;

đ) Tổng hợp kết quả giám sát trình Hội đồng nhân dân huyện.

4. Trình Hội đồng nhân dân huyện lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân huyện bầu.

5. Quyết định việc đưa ra Hội đồng nhân dân huyện hoặc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; quyết định tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu trong trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện bị khởi tố bị can.

6. Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Trưởng ban, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân huyện.

7. Cho thôi làm Ủy viên của Ban của Hội đồng nhân dân huyện theo đề nghị của Trưởng ban của Hội đồng nhân dân huyện.

Mục 3

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 12. Các hoạt động giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện

1. Thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án do Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

2. Giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân huyện, nghị quyết của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn.

3. Giám sát chuyên đề.

4. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Điều 13. Quyền và trách nhiệm của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện

1. Xây dựng Chương trình giám sát của Ban Hội đồng nhân dân huyện:

a) Ban của Hội đồng nhân dân huyện lập Chương trình giám sát hàng năm căn cứ vào Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến các thành viên của Ban của Hội đồng nhân dân huyện;

b) Chương trình giám sát hàng năm của Ban của Hội đồng nhân dân huyện được Ban của Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định vào cuối năm trước. Trưởng ban tổ chức thực hiện Chương trình giám sát; trường hợp cần thiết, Chương trình giám sát có thể được điều chỉnh.

2. Khi thực hiện các hoạt động giám sát, Ban của Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo các Điều 78, 79, 80, 81 và Điều 82 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các quy định khác của pháp luật có liên quan, đồng thời:

a) Mời đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tham gia khi cần thiết; yêu cầu đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có liên quan tham gia Đoàn giám sát;

b) Yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm soát nhân dân huyện, Chi Cục thi hành án dân sự huyện, cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội ở địa phương cung cấp những thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động giám sát;

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đáp ứng yêu cầu của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện. Trường hợp phát hiện văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện có quyền yêu cầu cơ quan đã ban hành văn bản đó xem xét sửa đổi, bổ sung, đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản đó;

c) Kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện, Chi Cục trưởng Chi Cục Thi hành án dân sự huyện về những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách;

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị, cơ quan có trách nhiệm thông báo cho Ban của Hội đồng nhân dân huyện về việc giải quyết; quá thời hạn này mà không trả lời hoặc giải quyết đáp ứng với yêu cầu thì Ban của Hội đồng nhân dân huyện có quyền kiến nghị với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

3. Để chuẩn bị cho việc thẩm tra, Ban cử thành viên hoặc thành lập đoàn tham gia nghiên cứu dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án; yêu cầu cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề mà ban thẩm tra, tổ chức họp lấy ý kiến của những người am hiểu về vấn đề đó, khảo sát tình hình thực tế tại địa phương về những nội dung liên quan đến dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án;

Từ chối thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án nếu cơ quan trình không gửi hồ sơ đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục theo luật định, thời gian quy định và báo cáo lý do với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

4. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về kiến nghị của Đoàn giám sát do mình thành lập và có nhiệm vụ theo dõi kết quả giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Báo cáo kết quả giám sát của Ban gửi đến Hội đồng nhân dân huyện, thường trực Hội đồng nhân dân huyện và cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

6. Trình bày báo cáo thẩm tra của Ban tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

7. Báo cáo kết quả giám sát tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện khi có yêu cầu.

8. Nếu thấy cần thiết, Trưởng ban của Hội đồng nhân dân huyện có thể đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện cho thôi làm Ủy viên của Ban Hội đồng nhân dân huyện khi Ủy viên của Ban không thực hiện tốt nhiệm vụ.

Mục 4

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 14. Quyền và trách nhiệm của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện

1. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc tuân theo Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp tại địa phương hoặc về các vấn đề do Hội đồng nhân dân huyện hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công; tổ chức đề đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thi hành pháp luật trên địa bàn nơi đại biểu ứng cử.

2. Khi tổ chức giám sát, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thông báo nội dung, kế hoạch giám sát cho cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát chậm nhất là 07 ngày, trước ngày bắt đầu tiến hành hoạt động giám sát;

b) Mời đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia giám sát.

Điều 15. Quyền và trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện
Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát thông qua các hoạt động sau đây:

1. Chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện.

a) Chất vấn tại kì họp của Hội đồng nhân dân huyện;

b) Chất vấn tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong thời gian giữa hai kì họp Hội đồng nhân dân huyện.

2. Giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân huyện và nghị quyết của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn:

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm nghiên cứu, xem xét nội dung quyết định của ủy ban nhân dân huyện và nghị quyết của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn;

b) trường hợp phát hiện văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện thì đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật.

3. Giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương.

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thường xuyên theo dõi, xem xét việc thi hành pháp luật tại địa phương;

b) Khi tiến hành giám sát do Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tổ chức, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

Thực hiện đúng nội dung kế hoạch giám sát;

Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; trường hợp cơ quan, tổ chức không thực hiện hoặc đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không đồng ý với việc giải quyết thì đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp xem xét giải quyết;

Chậm nhất là 10 ngày, kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện báo cáo kết quả giám sát với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

4. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

a) Khi nhận được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm nghiên cứu và chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để xem xét, giải quyết; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết, đồng thời thông báo cho người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị được biết;

b) Trong thời hạn do pháp luật quy định, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải xem xét, giải quyết và thông báo bằng văn bản cho đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biết kết quả giải quyết; trường hợp không đồng ý với việc giải quyết, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền gặp người có thẩm quyền giải quyết hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của người có thẩm quyền giải quyết để yêu cầu giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo thẩm quyền;

Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện kiến nghị Hội đồng nhân dân huyện bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân huyện bầu.

5. Khi được Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và Ban của Hội đồng nhân dân huyện quyết định làm Thành viên đoàn giám sát, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phải có trách nhiệm tham gia, trong trường hợp không thể tham gia được thì phải báo cáo với trưởng đoàn giám sát hoặc người ra quyết định thành lập giám sát.

6. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện là Thành viên Ban của Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp, các đợt giám sát, khảo sát của Ban, trong trường hợp không thể tham gia được thì phải báo cáo với Trưởng đoàn giám sát hoặc người ra quyết định thành lập đoàn giám sát.

Mục 5

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỊU SỰ GIÁM SÁT

Điều 16. Quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát

1. Được thông báo trước về kế hoạch, nội dung giám sát, nội dung được yêu cầu báo cáo, trả lời vấn đề, liên quan đến hoạt động giám sát.

2. Giải trình, bảo vệ tính đúng đắn trong việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình liên quan đến nghị quyết, kết luận, yêu cầu, kiến nghị của chủ thể giám sát.

3. Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện xem xét lại kết luận, yêu cầu, kiến nghị giám sát liên quan đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; trường hợp không tán thành với kết luận, yêu cầu, kiến nghị giám sát thì tự mình hoặc báo cáo với người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đề nghị Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện xem xét kết luận, yêu cầu, kiến nghị đó.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát phải thực hiện đầy đủ kế hoạch, nội dung, yêu cầu giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; cung cấp thông tin liên quan đến nhiệm vụ của mình, trừ thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước; báo cáo trung thực, khách quan, đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền giám sát; nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết giám sát của Hội đồng nhân dân huyện; thực hiện kết luận, kiến nghị của Thường trực Hội đồng

nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

5. Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm gửi quyết định, nghị quyết mà mình đã ban hành đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Các Ban của Hội đồng nhân dân huyện có liên quan chậm nhất là 03 ngày, kể từ ngày kí văn bản.

6. Cá nhân, người đứng đầu cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát có trách nhiệm trực tiếp báo cáo, trình bày những vấn đề mà Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện yêu cầu; trường hợp không thể trực tiếp báo cáo, trình bày được thì ủy quyền cho cấp phó của mình.

7. Cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát có hành vi cản trở hoặc không thực hiện nghị quyết, kết luận, yêu cầu, kiến nghị thì Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện yêu cầu, kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân đó. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện yêu cầu, kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và người có liên quan.

8. Chậm nhất là 10 ngày, trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, người đã trả lời chất vấn có trách nhiệm gửi báo cáo về việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân về chất vấn, các vấn đề đã hứa tại kỳ họp trước đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện để chuyển đến các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 17. Quyền và Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện

Ngoài các quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát quy định tại Điều 17 Quy chế này, Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan chuyên môn trực thuộc còn có các quyền và trách nhiệm sau:

1. Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc thực hiện các ý kiến, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có liên quan đến công tác chỉ đạo điều hành của mình.

2. Mời đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện dự các cuộc họp hàng tháng, quý và các cuộc họp khác của Ủy ban nhân dân huyện khi bàn việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, ngân sách địa phương và các cuộc họp khác về những vấn đề có liên quan; các cuộc họp tổng kết công tác của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

3. Đối với các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo nghị quyết trình tại kì họp Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm: chuẩn bị, trình theo đúng quy trình luật định; chỉ đạo, đôn đốc cơ quan tham mưu xây dựng dự thảo đúng trình tự thủ tục và gửi đầy đủ hồ sơ liên quan theo đúng thời gian quy định để các Ban của Hội đồng nhân dân huyện tiến hành thẩm tra trước khi trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

4. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo và kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn về việc cử người tham gia các Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện; Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của Đoàn giám sát theo đúng thời gian quy định.

Mục 6

NHỮNG ĐẢM BẢO ĐẢM CHO HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 18. Đảm bảo thực hiện hoạt động giám sát

1. Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm thực hiện chương trình, kế hoạch giám sát. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tham gia đầy đủ Đoàn giám sát mà mình là thành viên.

2. Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền tổ chức lấy ý kiến, trưng cầu giám định khi cần thiết theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức, cá nhân có liên quan, chuyên gia có trách nhiệm tham gia hoạt động giám sát theo yêu cầu, kế hoạch giám sát;

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu cho Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin, tài liệu cung cấp.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát thực hiện quyền, trách nhiệm theo quy định tại Điều 16 của Quy chế này.

5. Cơ quan thông tin đại chúng có quyền tiếp cận, đưa tin về hoạt động giám sát theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát

1. Chương trình, kế hoạch giám sát, báo cáo kết quả giám sát, nghị quyết về giám sát, kết luận, kiến nghị giám sát và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát phải được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan tiến hành giám sát hoặc đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng, trừ trường hợp phải đảm bảo bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Nghị quyết về giám sát của Hội đồng nhân dân huyện có giá trị pháp lý bắt buộc thực hiện.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát; trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát không thực hiện hoặc thực hiện không đúng yêu cầu trong nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát thì xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Điều 20. Bảo đảm kinh phí và tổ chức phục vụ hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện

1. Kinh phí và tổ chức phục vụ hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện do ngân sách nhà nước bảo đảm.

2. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm bảo đảm điều kiện vật chất, tổ chức phục vụ hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động giám sát và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, các cơ quan, tổ chức,

cá nhân chịu sự giám sát hoặc phối hợp, tham gia hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

CHỦ TỊCH



Anh Dũng
Hà Anh Dũng